

Số: /BC-UBND

Phường Hà Huy Tập, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật từ thực tiễn của địa phương

Kính gửi: Sở Tư pháp

Thực hiện văn bản số 3147/UBND-NC₃ ngày 16/4/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh V/v báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật, UBND phường Hà Huy Tập báo cáo đánh giá như sau:

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Hà Huy Tập được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. UBND phường đã chủ động rà soát, tham mưu ban hành các văn bản quản lý nhà nước phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và giải quyết các vấn đề phát sinh tại cơ sở.

1.1. Nội dung quy định pháp luật hiện hành

Hệ thống văn bản QPPL do UBND phường ban hành và được tổ chức thực hiện tại địa phương bao gồm:

- Văn bản đã ban hành: 02 văn bản quy phạm liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở (đã bãi bỏ từ ngày 06/5/2026)

- Văn bản đang xây dựng: 03 văn bản quy phạm, trong đó 01 văn bản thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; 02 văn bản liên quan đến lĩnh vực nội chính (01 quy chế của HĐND phường và 01 quy chế làm việc của UBND phường).

1.2. Những thành tựu, kết quả đạt được

a) Mức độ thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng; mức độ đáp ứng nhu cầu điều chỉnh pháp luật để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương

Các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được địa phương cụ thể hóa tương đối đầy đủ, kịp thời thông qua các kế hoạch, chương trình, quy chế và văn bản chỉ đạo điều hành. Việc ban hành văn bản bám sát yêu cầu thực tiễn của địa phương, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực trọng tâm.

b) Tính đầy đủ, toàn diện và kịp thời của hệ thống pháp luật

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý nhà nước hiện hành cơ bản bao quát đầy đủ các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của chính quyền địa phương. Các văn bản mới của Trung ương, của tỉnh được triển khai, quán triệt và cụ thể hóa tương đối kịp thời. Công tác rà soát, cập nhật, hệ thống hóa văn bản được quan tâm thực hiện thường xuyên; nhiều nội dung được cụ thể hóa thành quy chế phối hợp, quy trình giải quyết công việc nhằm nâng cao tính thống nhất trong thực hiện. Việc lấy ý kiến cơ quan, đơn vị, MTTQ và Nhân dân đối với các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân được chú trọng.

c) Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận và tương thích quốc tế

Các văn bản được ban hành cơ bản bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; nội dung phù hợp với Hiến pháp, pháp luật hiện hành và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên. Hệ thống văn bản cơ bản bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Nội dung các văn bản đã ban hành trước thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính, có tính khả thi tương đối cao; công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện. Việc niêm yết, công khai văn bản tại trụ sở cơ quan, trên hệ thống điện tử và cổng thông tin được duy trì thường xuyên; khả năng tiếp cận, tra cứu văn bản của cán bộ và Nhân dân từng bước được nâng lên.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Một số nội dung thể chế hóa chủ trương, chính sách còn chậm so với yêu cầu thực tiễn. Một số quy định chưa theo kịp tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và yêu cầu quản lý mới phát sinh tại cơ sở, nhất là sau sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Chậm ban hành văn bản điều chỉnh phù hợp với tình hình mới.

- Một số lĩnh vực còn thiếu văn bản hướng dẫn cụ thể; có nội dung chồng chéo, chưa thống nhất giữa các quy định chuyên ngành. Việc cập nhật, rà soát văn bản ở một số thời điểm chưa kịp thời. Một số văn bản hướng dẫn của cấp trên ban hành chậm, ảnh hưởng đến quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở.

- Một số quy định còn khó áp dụng trong thực tiễn do thiếu tính ổn định hoặc thay đổi nhiều lần. Hệ thống dữ liệu pháp luật điện tử chưa thực sự đồng bộ; việc tra cứu văn bản ở một số lĩnh vực còn khó khăn. Năng lực chuyên môn pháp lý của một bộ phận cán bộ còn hạn chế, nhất là trong công tác rà soát, kiểm tra văn bản. Điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ số hóa và quản lý dữ liệu pháp luật còn thiếu đồng bộ.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân chủ quan

Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại đơn vị chủ yếu kiêm

nhiệm, khối lượng công việc lớn. Công tác phối hợp giữa các bộ phận trong xây dựng, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản có thời điểm chưa chặt chẽ. Nguồn lực dành cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật còn hạn chế.

b) Nguyên nhân khách quan

Hệ thống pháp luật hiện hành còn nhiều văn bản điều chỉnh cùng một lĩnh vực, dễ phát sinh chồng chéo. Một số quy định thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên khó khăn trong quá trình cập nhật và áp dụng.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN

1. Kết quả đạt được

- Công tác truyền thông chính sách, pháp luật được triển khai thường xuyên thông qua hệ thống truyền thanh, hội nghị, sinh hoạt tổ dân phố, mạng xã hội và trang thông tin điện tử. UBND phường đã ban hành và triển khai nhiều kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật gắn với các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Toàn phường đã tổ chức 28 hội nghị tuyên truyền cho hơn 15.000 lượt người tham gia; lắp đặt 25 pano có khẩu hiệu tuyên truyền pháp luật tại các tuyến đường; tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh cơ sở với 125 tin bài với trên 280 lượt phát sóng; đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị với trên 180 tin bài về văn bản pháp luật mới; đăng tải, viết trên 230 tin bài tuyên truyền pháp luật trên nhóm facebook Thông tin phường; phối hợp với Toà án Nhân dân và Viện kiểm sát tỉnh tổ chức 02 phiên toà lưu động tại UBND phường, 01 phiên toà giả định tại trường THPT Lê Quý Đôn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống người dân như đất đai, cư trú, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống tội phạm công nghệ cao, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, cải cách hành chính, chuyển đổi số; phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, phòng cháy chữa cháy, thuốc, an toàn thực phẩm...

- Việc đánh giá hiệu quả văn bản sau ban hành từng bước được quan tâm; nhiều khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn được tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính được tăng cường. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết đạt 9.933 hồ sơ, tỷ lệ đúng hạn đạt 92,27%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 95,75%; 100% văn bản được xử lý trên môi trường điện tử; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt gần 100%.

- Công tác giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật cho cán bộ và Nhân dân được chú trọng thông qua các hội nghị tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cũng như tuyên truyền pháp luật.

- Công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản được thực hiện thường xuyên; kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn. Đã rà soát và kiến nghị ban hành văn bản bãi bỏ 02 quyết định QPPL về ban hành Quy chế dân chủ cơ sở xã Tân Lâm Hương và xã Thạch Đài trước sáp nhập; đang thực hiện quy trình xây dựng và ban hành 03 văn bản QPPL về ban hành Quy chế làm việc của HĐND và UBND, ban hành Quy chế

dân chủ cơ sở trên địa bàn phường.

- Hoạt động đối thoại, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được duy trì nền nếp, đúng quy định, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ vào thứ 5 hàng tuần, tiếp công dân thường xuyên; tiếp công dân của Thường trực Đảng uỷ, HĐND và lãnh đạo UBND theo quy chế hoạt động. Từ 01/7/2025 đến nay, toàn phường đã tiếp nhận 122 đơn thư, đã xử lý 82 đơn, các đơn còn lại đang trong quá trình xử lý.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật được tăng cường; chú trọng các lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng, môi trường, an ninh trật tự, văn hóa xã hội. Từ 7/2025 đến 10/5/2026 phường đã tổ chức 12 đợt kiểm tra về trật tự đô thị, đất đai, hành lang an toàn giao thông, 03 đợt về an toàn thực phẩm; 01 đợt về hành nghề y dược; 05 đợt về lĩnh vực thú y; 03 đợt về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy; lập biên bản, ra quyết định xử phạt đối với 14 trường hợp với số tiền 249 triệu đồng; đang lập biên bản, hoàn thiện hồ sơ để ra quyết định xử phạt đối với 02 trường hợp vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.

Ý thức chấp hành pháp luật của phần lớn cán bộ, đảng viên và Nhân dân từng bước được nâng lên.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở một số thời điểm chưa thật sự đổi mới về hình thức. Việc đánh giá hiệu quả văn bản sau ban hành còn hạn chế; chưa có nhiều dữ liệu phục vụ đánh giá chuyên sâu. Một số quy định pháp luật còn khó áp dụng hoặc thiếu hướng dẫn cụ thể.

Một số vụ việc tranh chấp, vi phạm đất đai, môi trường còn kéo dài. Việc giải quyết phản ánh, kiến nghị pháp lý có lúc còn chậm.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân chủ quan

Nhân lực làm công tác pháp luật còn thiếu và kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, nhiều nội dung mới chưa được tập huấn, bồi dưỡng dẫn đến quá trình thực hiện còn lúng túng. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và cập nhật văn bản của một bộ phận cán bộ còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa đồng bộ.

b) Nguyên nhân khách quan

Nhiều văn bản pháp luật thường xuyên thay đổi, bổ sung, thay thế dẫn đến việc cập nhật chưa kịp thời. Hạ tầng số và cơ sở dữ liệu dùng chung chưa hoàn thiện.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, UBND phường Hà Huy Tập đã quan tâm củng cố các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác xây dựng và thi hành pháp luật, từng bước đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới, nhất là yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số ở cơ sở.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử được triển khai đồng bộ, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường; việc tiếp nhận, xử lý, phát hành văn bản điện tử ngày càng đi vào nề nếp. Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính đạt cao; việc sử dụng chữ ký số trong xử lý văn bản chuyên môn được thực hiện thường xuyên, góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm chi phí hành chính. Việc ứng dụng các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch, cư trú, quản lý cán bộ, tài chính - kế toán, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được tăng cường.

Dịch vụ công trực tuyến, hệ thống “một cửa điện tử”, “một cửa liên thông” được duy trì hoạt động hiệu quả; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến từng bước tăng lên. Công tác công khai, niêm yết thủ tục hành chính, đăng tải văn bản chỉ đạo điều hành trên môi trường điện tử được thực hiện thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và tổ chức tra cứu, tiếp cận thông tin pháp luật.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tư pháp, văn phòng, địa chính, văn hóa - xã hội và các bộ phận chuyên môn khác cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. UBND phường thường xuyên cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các lĩnh vực pháp luật chuyên ngành. Ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từng bước được nâng lên; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác phối hợp giữa các phòng, ngành chuyên môn trong tham mưu xây dựng, rà soát, tổ chức thi hành pháp luật ngày càng chặt chẽ hơn; vai trò của công chức Tư pháp - Hộ tịch trong tham mưu triển khai công tác pháp luật tại cơ sở được phát huy.

- Trụ sở làm việc, Trung tâm phục vụ hành chính công được quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp. Hệ thống máy vi tính, mạng internet, thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến, máy scan, máy in và các trang thiết bị công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Kinh phí phục vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cải cách hành chính và chuyển đổi số được quan tâm bố trí theo khả năng cân đối ngân sách địa phương. Việc triển khai mô hình chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước đã góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết công việc, từng bước hiện đại hóa nền hành chính cơ sở.

- Công tác phối hợp giữa UBND phường với các cơ quan, ban, ngành chuyên môn cấp trên, MTTQ và các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thi hành pháp luật được tăng cường. Hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản, theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính được triển khai thường xuyên; nhiều khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn được kịp thời báo cáo, xin ý kiến hướng dẫn. Công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân

dân được duy trì nền nếp; góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật tại cơ sở.

2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật tại cấp phường còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên chưa có điều kiện nghiên cứu chuyên sâu. Trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa đồng đều. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, rà soát, hệ thống hóa văn bản và xử lý vi phạm hành chính chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn.

- Hạ tầng công nghệ thông tin tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa thực sự đồng bộ; một số thiết bị đã xuống cấp, tốc độ xử lý và kết nối dữ liệu còn hạn chế. Cơ sở dữ liệu dùng chung và hệ thống số hóa hồ sơ, tài liệu pháp luật chưa hoàn thiện; việc liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, các cấp còn khó khăn. Một số phần mềm chuyên ngành chưa đồng bộ, còn phát sinh lỗi kỹ thuật trong quá trình sử dụng.

- Kinh phí dành cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản và theo dõi thi hành pháp luật còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng tăng. Việc khai thác, sử dụng các nền tảng số phục vụ quản lý và tra cứu pháp luật ở cơ sở còn chưa đồng đều.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân chủ quan

Khối lượng công việc tại cấp cơ sở lớn trong khi số lượng cán bộ, công chức còn hạn chế. Một số cán bộ chưa chủ động nghiên cứu, cập nhật thường xuyên các quy định pháp luật mới. Công tác tự kiểm tra, đánh giá hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong một số lĩnh vực chưa được thực hiện thường xuyên.

b) Nguyên nhân khách quan

Hệ thống pháp luật thường xuyên sửa đổi, bổ sung; yêu cầu chuyển đổi số và hiện đại hóa nền hành chính ngày càng cao. Nguồn ngân sách địa phương còn khó khăn, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và số hóa dữ liệu. Một số cơ sở dữ liệu quốc gia và phần mềm dùng chung chưa hoàn thiện, ảnh hưởng đến việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu tại cơ sở.

IV. BỐI CẢNH, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT TỰ THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Bối cảnh

Trong giai đoạn hiện nay, phường Hà Huy Tập đang trong quá trình phát triển đô thị, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo chủ trương của Trung ương. Quá trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn đã đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản lý nhà

nước, xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật tại cơ sở.

Là địa phương có tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị, phát triển thương mại - dịch vụ ngày càng lớn; đồng thời phát sinh nhiều vấn đề mới liên quan đến quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội, chuyển đổi số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Bên cạnh đó, quá trình chuyển đổi số quốc gia và yêu cầu xây dựng chính quyền số, xã hội số đang tác động mạnh mẽ đến hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương. Điều này đòi hỏi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa phương phải tiếp tục được hoàn thiện theo hướng đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận và có tính khả thi cao. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật không chỉ nhằm đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mà còn phải bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay cho thấy một số quy định pháp luật vẫn còn chồng chéo, thiếu đồng bộ; cơ chế phân cấp, phân quyền trong một số lĩnh vực chưa thực sự rõ ràng; nguồn lực phục vụ xây dựng và thi hành pháp luật ở cơ sở còn hạn chế. Vì vậy, yêu cầu đặt ra trong giai đoạn tới là phải tiếp tục đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu đến năm 2030

- Hoàn thiện cơ bản hệ thống văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa phương bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước tại cơ sở. Kịp thời thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm tính công khai, minh bạch và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

b) Mục tiêu đến năm 2045

- Xây dựng hệ thống pháp luật địa phương hiện đại, ổn định, đồng bộ, có tính dự báo và khả năng thích ứng cao với yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới.

- Hoàn thiện nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên nền tảng chính quyền số. Thực hiện đồng bộ việc số hóa dữ liệu pháp luật, hồ sơ quản lý nhà nước và quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng quản trị địa phương, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp; góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có năng lực quản trị số, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Nhiệm vụ và giải pháp hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa phương và kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật do Trung ương ban hành

- Đối với văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa phương: Tiếp tục kế thừa các quy định còn phù hợp, có hiệu quả trong thực tiễn quản lý nhà nước tại địa phương. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp, thiếu tính khả thi hoặc phát sinh chông chéo trong quá trình tổ chức thực hiện. Ban hành mới các quy chế, quy trình nội bộ, cơ chế phối hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính và giải quyết công việc trên môi trường điện tử. Tăng cường công tác đánh giá tác động chính sách, lấy ý kiến của cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể và Nhân dân trong quá trình xây dựng văn bản. Đẩy mạnh số hóa, cập nhật và công khai hệ thống văn bản pháp luật nhằm tạo thuận lợi cho việc tra cứu, tiếp cận và tổ chức thực hiện.

- Kiến nghị về phân định thẩm quyền giữa Trung ương và địa phương: Đề nghị tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương trong một số lĩnh vực quản lý nhà nước phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở. Quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của Trung ương và địa phương trong ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật nhằm hạn chế chông chéo, trùng lặp.

- Kiến nghị hoàn thiện pháp luật do Trung ương ban hành giai đoạn 2026 – 2030: Đề nghị sửa đổi, bổ sung các quy định còn chông chéo nhất là trong các lĩnh vực đất đai, đầu tư công, xây dựng... Hoàn thiện hệ thống pháp luật về chuyển đổi số, dữ liệu số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Ban hành cơ chế đặc thù tạo điều kiện cho địa phương huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng số.

- Kiến nghị hoàn thiện pháp luật do Trung ương ban hành giai đoạn 2031 – 2045: Xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ phục vụ phát triển chính quyền số, đô thị thông minh và quản trị xã hội hiện đại.

Hoàn thiện cơ chế pháp lý về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng số phục vụ quản lý nhà nước. Hoàn thiện các quy định pháp luật về phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, bảo đảm quyền con người, quyền công dân và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân trong điều kiện chuyển đổi số toàn diện.

3.2. *Nhiệm vụ và giải pháp hoàn thiện cơ chế thi hành pháp luật*

- Đổi mới nội dung, hình thức truyền thông chính sách và phổ biến giáo dục pháp luật theo hướng đa dạng, ứng dụng mạnh mẽ nền tảng số và mạng xã hội.
- Tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; thường xuyên đánh giá hiệu quả văn bản sau ban hành để kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi các nội dung bất cập.
- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm tính đồng bộ và thống nhất của hệ thống pháp luật.
- Tăng cường hoạt động đối thoại với người dân, doanh nghiệp; kịp thời tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc về pháp lý.
- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hòa giải ở cơ sở.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật và vi phạm hành chính.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính.

3.3. *Nhiệm vụ và giải pháp tăng cường điều kiện bảo đảm cơ chế vận hành của hệ thống pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của chính quyền địa phương*

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng và thi hành pháp luật; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của hệ thống chính trị. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác xây dựng và thi hành pháp luật tại địa phương. Nâng cao vai trò giám sát của Nhân dân; thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật.
- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật; nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ và năng lực số.
- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử. Đẩy mạnh số hóa dữ liệu pháp luật, hồ sơ quản lý nhà nước; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý và tra cứu. Từng bước nghiên cứu, ứng dụng rộng rãi trí tuệ nhân tạo trong quản lý văn bản, giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ công tác pháp luật.
- Tăng cường phối hợp, học tập kinh nghiệm và hợp tác trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính và chuyển đổi số.

V. **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. **Đề xuất, kiến nghị với Quốc hội**

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, ổn định và có tính khả thi cao. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát phù hợp.

Sớm sửa đổi, bổ sung các quy định còn chồng chéo, bất cập. Hoàn thiện các quy định pháp luật về chính quyền số, dữ liệu số và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội.

- Quan tâm hỗ trợ nguồn lực tài chính, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số tại cơ sở. Tăng cường đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành.

3. Đề xuất, kiến nghị khác

- Đề nghị các bộ, ngành Trung ương thường xuyên hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thi hành pháp luật tại cơ sở.

- Đề nghị UBND tỉnh, các sở, ngành quan tâm hỗ trợ địa phương trong công tác chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử và số hóa dữ liệu pháp luật.

- Quan tâm bố trí kinh phí cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật, UBND phường Hà Huy Tập báo cáo để Sở Tư pháp được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- TTr UBMTTQ Việt Nam phường;
- Chánh VP, PCVP UBND phường;
- Các phòng: Văn hóa xã hội, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Trung tâm PVHCC, dịch vụ tổng hợp;
- Công an; BCH Quân sự;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Mạnh Hiền